

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6897 /UBND-NV

Cần Giờ, ngày 18 tháng 9 năm 2024

V/v triển khai Kế hoạch thực hiện
Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày
10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
về thí điểm phân cấp quản lý nhà
nước một số lĩnh vực cho chính
quyền Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về ủy quyền điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ đến cán bộ, công chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân bằng những hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương nhằm nâng cao nhận thức và thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nội dung được phân cấp tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

2. Giao Phòng Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nội dung được phân cấp theo Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ: “Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân

huyện, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có”.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Sở Nội vụ theo yêu cầu.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

(Đính kèm Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị định số 84/2024/ND-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ)✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NV-MT, VP-Thg. *Chức*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3623 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5873/TTr-SNV ngày 01 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng khối NCTH;
- Lưu VT, (TH/Trào).

(Kèm Nghị định số 84/2024/NĐ-CP)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Mãi



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Mục I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các nội dung Chính phủ thí điểm phân cấp, phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động, trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phân công trách nhiệm, xác định các nội dung công việc trọng tâm, và thời gian hoàn thành cho các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện các nội dung được phân cấp đi đôi với việc thực hiện chương trình cải cách hành chính ở các cấp chính quyền nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước của Thành phố; giải quyết kịp thời các khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và phục vụ tốt hơn yêu cầu của tổ chức và người dân.

- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ thực hiện các nội dung được phân cấp gắn liền với việc tăng cường trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo thẩm quyền.

Mục II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền

Các sở, ban, ngành Thành phố, doanh nghiệp thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chủ động tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị định số 84/2024/NĐ-CP đến cán

bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân bằng những hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương nhằm nâng cao nhận thức và thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nội dung được phân cấp tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.

2. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan được giao chủ trì tại Phần II Kế hoạch này:

a) Khẩn trương phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố để triển khai thực hiện đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

b) Rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định hoặc điều chỉnh trình tự, thủ tục hành chính, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố cuối năm 2024.

c) Đối với nhiệm vụ Chính phủ chỉ quy định thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, chưa quy định giao cho các cơ quan chuyên ngành thực hiện thì cơ quan chuyên ngành tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai theo đúng quy định tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cần được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, ủy quyền, thì cơ quan chuyên ngành tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định phân cấp, ủy quyền theo quy định.

d) Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu hoạt động của các cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp, đồng bộ với các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan trước ngày 30 tháng 9 năm 2024.

đ) Đối với việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính được phân cấp, đề nghị các sở, ngành chủ động làm việc với các Bộ, ngành để thống nhất cách thức chuyển đổi, thời gian bàn giao, tiếp nhận và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện (về nhân sự, cơ sở vật chất, ...) để công bố, công khai và tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.

3. Chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra việc thực hiện

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối của quý), báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Giao Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Tổ Công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

c) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo thực hiện theo quy định.

PHẦN II
NHIỆM VỤ CỤ THỂ

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
1	Điều 4 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách hỗ trợ đảm bảo tính chất đặc thù của Thành phố đối với doanh nghiệp công nghệ cao, tổ chức khoa học và công nghệ. Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quyết định danh mục ngành, nghề ưu đãi mới phát sinh theo xu thế phát triển công nghệ mới của thế giới hoặc từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Thường xuyên rà soát và đề xuất khi có ngành nghề cần ưu đãi	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan Đ/c Võ Văn Hoan
2	Điểm a, b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành: - Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Trung ương ban hành. - Quyết định mức chi đặc thù thêm cho: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chế độ công tác phí; chế độ chi hội nghị, tiếp khách so với các chế độ,	Sở Tài chính	Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Phan Văn Mãi

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
		tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định hiện hành.				
3	Điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBNDTP trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thủ tục hành chính theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84/2024/NĐ-CP.	Sở Công Thương	Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan
4	Điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định điều kiện, trình tự, thủ tục về đặt hàng, giao nhiệm vụ quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan
		Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định đặt hàng, giao nhiệm vụ quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
5	Điểm a, b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định quy định triển khai thực hiện điểm a, b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Bùi Cường Xuân
6	Điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định quy định tổ chức đấu giá cho thuê đối với mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ sở nhà, đất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Tài chính	Trước ngày 31/12/2024	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Phan Văn Mãi
7	Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định giao các cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện khoản 2 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Xây dựng	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Bùi Cường Xuân
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ		Chậm nhất 03 ngày làm việc kể	Quyết định của Chủ	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
		tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	tịch UBND Thành phố	
8	Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định triển khai thực hiện Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Xây dựng	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Bùi Cường Xuân
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
9	Điều 7 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định triển khai thực hiện Điều 7 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Giao thông vận tải	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Bùi Cường Xuân
		Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định hoặc điều chỉnh thủ tục hành chính phù hợp nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP		Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Bùi Cường Xuân
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		Chậm nhất trước 05 (năm) ngày làm việc tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
10	Điều 8 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định triển khai thực hiện Điều 8 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Y tế	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố	
11	Điều 9 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định triển khai thực hiện Điều 9 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Tham mưu Quyết định của Chủ tịch		Chậm nhất 03	Quyết định	

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
		UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.		ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	của Chủ tịch UBND Thành phố	
12	Điều 10 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định triển khai thực hiện Điều 10 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
	Tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố công bố, công khai thủ tục hành chính được phân cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.			Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 84/2024/NĐ-CP	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
13	Điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có.	Sở Nội vụ	Khi có phát sinh	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Phan Văn Mai
14	Điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quyết định mức thưởng thêm đối với tập thể, cá nhân lập thành tích vượt trội hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thành phố ngoài mức thưởng theo quy định hiện hành.	Sở Nội vụ	Tại kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Đ/c Phan Văn Mai
15	Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Tham mưu trình UBND Thành phố ban hành Quyết định chỉ tiêu và tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 32 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.	Sở Nội vụ	Hàng năm	Quyết định của UBND Thành phố	Đ/c Phan Văn Mai

TT	Nội dung phân cấp được quy định tại	Triển khai thực hiện	Đơn vị chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Thường trực UBND TP chỉ đạo
16	Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có.	Ủy ban nhân dân huyện	Khi có phát sinh	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện	Đ/c Phan Văn Mãi



CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84/2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHỊ ĐỊNH

**Về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực
cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về nội dung thí điểm phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ với chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) một số lĩnh vực sau:

- Quản lý nhà nước về đầu tư.
- Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước.
- Quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường.
- Quản lý nhà nước về giao thông vận tải.
- Quản lý nhà nước về y tế.
- Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.
- Quản lý nhà nước về lao động, giáo dục nghề nghiệp.
- Quản lý nhà nước về nội vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Cơ quan nhà nước khác, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
3. Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp.
4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

Việc phân cấp quản lý nhà nước cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Thành phố) được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 và Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và nội dung cụ thể sau:

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp, Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chủ trương của Đảng về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của Chính phủ; phát huy trách nhiệm, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của Thành phố trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.
3. Phân cấp quản lý nhà nước gắn liền với việc tăng cường trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền Thành phố.
4. Phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực nhằm tăng cường trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, tạo sự chủ động và hoàn thiện cơ chế phân cấp cho chính quyền Thành phố.
5. Phân cấp quản lý nhà nước đi đôi với việc thực hiện chương trình cải cách hành chính ở các cấp chính quyền nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy quản lý nhà nước của Thành phố; giải quyết kịp thời các khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và phục vụ tốt hơn yêu cầu của tổ chức và người dân.
6. Việc quy định hoặc điều chỉnh thủ tục hành chính liên quan đến nội dung phân cấp phải bảo đảm nguyên tắc sau:
 - a) Những nội dung phân cấp đã quy định thủ tục hành chính thì điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục hành chính trên cơ sở hồ sơ và trình tự, thủ tục hiện hành, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính;
 - b) Những nội dung phân cấp chưa quy định thủ tục hành chính thì thực hiện theo trình tự, thủ tục hành chính do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định, bảo đảm đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của đối tượng và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC MỘT SỐ LĨNH VỰC

Điều 4. Quản lý nhà nước về đầu tư

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

1. Quyết định danh mục ngành, nghề ưu đãi mới phát sinh theo xu thế phát triển công nghệ mới của thế giới hoặc từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố phù hợp với định hướng của quốc gia về phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế số, phát triển bền vững để áp dụng tại Thành phố sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố tham khảo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương và trên cơ sở quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư (quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư) ban hành chính sách hỗ trợ đảm bảo tính chất đặc thù của Thành phố đối với doanh nghiệp công nghệ cao, tổ chức khoa học và công nghệ.

Điều 5. Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ;

b) Căn cứ điều kiện, tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, quyết định mức chi đặc thù thêm cho: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chế độ công tác phí; chế độ chi hội nghị, tiếp khách so với các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định hiện hành sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố tham khảo ý kiến của Bộ Tài chính.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Giao Sở Công Thương cấp và điều chỉnh giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn Thành phố đối với các trường hợp sau:

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m².

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m², không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của thành phố thống nhất chấp thuận cấp phép; cấp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ nhất thỏa mãn 02 điều kiện trên.

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m² và cấp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m² đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài trung tâm thương mại.

b) Đặt hàng, giao nhiệm vụ quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố theo điều kiện, trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.

Điều 6. Quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường

1. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Quyết định quy mô dân số tại các dự án nhà ở xã hội bảo đảm phù hợp, tương ứng với chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng tăng thêm theo quy định của pháp luật về nhà ở, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng khi chấp thuận chủ trương đầu tư; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh theo quy định pháp luật trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, bảo đảm tuân thủ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 98/2023/QH15;

b) Chủ động xác định quy mô dân số, điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch và các yêu cầu về kiến trúc khi tổ chức lập, điều chỉnh, phê duyệt các quy hoạch thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, bảo đảm phù hợp với quy hoạch chung (đối với trường hợp lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu), phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch phân khu (đối với trường hợp lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết) và tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

c) Tổ chức đấu giá cho thuê đối với mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ sở nhà, đất thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, giá khởi điểm đấu giá do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xác định (trừ các quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15) sau khi tham khảo ý kiến của Bộ Tài chính.

2. Giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của pháp luật về xây dựng:

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm A có công trình cấp cao nhất từ cấp II trở xuống, dự án nhóm B có công trình cấp cao nhất là công trình dân dụng cấp I sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác theo quy định của pháp luật về xây dựng;

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình dân dụng cấp I sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác.

3. Giao Sở Xây dựng

a) Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng quy định tại khoản 1 Điều 6 mục III Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018, Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 (gọi chung là Nghị định số 44/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung). Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, khoản 2 Điều 6, Điều 7, Điều 8 Phụ lục Ia Nghị định số 44/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung;

b) Cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 10 mục III Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung. Tiêu chuẩn kiểm định viên; hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên; mẫu chứng chỉ kiểm định viên; thời hạn của chứng chỉ kiểm định viên; thu hồi chứng chỉ kiểm định viên thực hiện theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12, 13, 14 Phụ lục Ic Nghị định số 44/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung.

Điều 7. Quản lý nhà nước về giao thông vận tải

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên các đoạn đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố. Thẩm quyền quản lý hoạt động tại:

a) Cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu, vùng nước neo đậu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia;

b) Cảng, bến thủy nội địa, vùng nước neo đậu thuộc vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố.

2. Quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố và công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia (và vùng nước neo đậu thuộc vùng nước cảng biển) thuộc địa giới hành chính Thành phố (không cần xác lập quy hoạch khu neo đậu, vùng nước neo đậu). Trong đó, vùng nước neo đậu là vùng nước tiếp giáp bờ sông, kênh, rạch tại vị trí khu đất thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân để neo đậu phương tiện thủy nội địa; không kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách.

Điều 8. Quản lý nhà nước về y tế

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Giao cơ quan chuyên môn về y tế cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện tư nhân trên địa bàn Thành phố.

2. Quyết định cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt, phát sinh trong quá trình khám chữa bệnh đối với một số nhóm thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 38 Điều 5 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018) cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Báo cáo Bộ Y tế để công bố thông tin theo quy định tại khoản 6 Điều 60 Luật Dược.

Điều 9. Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp thực hiện trong liên kết giáo dục với nước ngoài đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn, bảo đảm tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phê duyệt tài liệu, học liệu sử dụng để triển khai cho trẻ làm quen ngoại ngữ, bảo đảm các tiêu chí, điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Xây dựng thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với một số cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Thành phố.

Điều 10. Quản lý nhà nước về lao động, giáo dục nghề nghiệp

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho tổ chức có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố (trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, bảo đảm tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ.

3. Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với các trường hợp tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập có trụ sở và hoạt động trên địa bàn Thành phố được quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 11. Quản lý nhà nước về nội vụ

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có;

b) Căn cứ điều kiện, tình hình thực tế và ngân sách, Thành phố quyết định mức thưởng thêm đối với tập thể, cá nhân lập thành tích vượt trội hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thành phố ngoài mức thưởng theo quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền quyết định chỉ tiêu và tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 32 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

3. Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Quy định chuyển tiếp

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định hoặc điều chỉnh thủ tục hành chính, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định này.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5, khoản 2 và khoản 3 Điều 6, khoản 1 và khoản 2 Điều 7, Điều 8, khoản 1 và khoản 2 Điều 9 và Điều 10 Nghị định này, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Các trường hợp đã được thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, cấp giấy chứng nhận, giấy phép, chứng chỉ trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục sử dụng theo các văn bản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, trường hợp có thời hạn thì thực hiện đến khi hết hạn. Trường hợp sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2024. Bãi bỏ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp có quy định khác nhau về thẩm quyền giữa Nghị định này với các Nghị định khác thì áp dụng quy định tại Nghị định này.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm các nội dung được phân cấp quy định tại Nghị định này đồng bộ với việc tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Các bộ, ngành có trách nhiệm kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung phân cấp cho chính quyền Thành phố liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành được quy định tại Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b)

TM. CHÍNH PHỦ

KT. THỦ TƯỚNG

PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang



Trần Lưu Quang

